

A Thúy

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 1422 UBND-NC

V/v chấn chỉnh thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017 và triển khai thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 26 tháng 10 năm 2018

Kính gửi:

- Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, các ban Đảng và các đơn vị thuộc Tỉnh ủy;
- Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh; Đảng ủy khối Doanh nghiệp;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy Long Khánh và Thành ủy Biên Hòa;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- Các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh, doanh nghiệp có phần vốn góp của nhà nước;
- Các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh.

Thực hiện các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập và kết quả đánh giá công tác phòng chống tham nhũng năm 2017 theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Chấn chỉnh việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017

Qua đánh giá công tác PCTN năm 2017 theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ cho thấy các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh còn một số hạn chế, thiếu sót trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017, cụ thể:

- Có 18/43 đơn vị, địa phương ban hành Quyết định phê duyệt danh sách Người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập (KKTSTN) theo quy định.
- Có 15/43 đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch công khai bản KKTSTN theo quy định.
- Có 33/43 đơn vị, địa phương lập biên bản công khai Bản KKTSTN theo đúng quy định (*Danh sách các đơn vị kèm theo*).

Ngoài ra, qua công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện một số đơn vị vẫn còn thực hiện chưa đúng việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017, cụ thể: Không lập danh sách Người có nghĩa vụ kê khai trên địa bàn huyện; không ban hành Kế hoạch công khai bản kê khai và văn bản phân công thực hiện việc

công khai; không kiểm tra nội dung các thông tin của bản KKTSTN, mẫu Bản kê khai không đúng quy định; không ghi nhận thời gian hoàn thành bản kê khai và không ký vào từng trang của Bản kê khai theo hướng dẫn của Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ; không phối hợp với cấp ủy, các cơ quan liên quan thẩm định, xác minh, đánh giá tính chính xác bản KKTSTN của các trường hợp đề xuất bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử, điều động, cách chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc kỷ luật theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 11077/UBND-NC ngày 27/10/2017; không mở Sổ theo dõi giao, nhận bản KKTSTN; không báo cáo kết quả công khai; không lưu trữ đầy đủ bản KKTSTN của các đối tượng có nghĩa vụ kê khai, biên bản công khai và kết thúc công khai; báo cáo kết quả thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập trễ hạn so với quy định của Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

Vì vậy, để khắc phục các hạn chế, thiếu sót nêu trên, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh kịp thời khắc phục, chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập trong năm 2018.

2. Triển khai việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục quán triệt các văn bản pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị biết và thực hiện; đồng thời, chỉ đạo triển khai thực hiện việc minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 11077/UBND-NC ngày 27/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

3. Báo cáo công tác minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018

a) *Nội dung báo cáo:* Trình bày theo mẫu báo cáo tại Phụ lục IV “Báo cáo minh bạch tài sản thu nhập” ban hành kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

Lưu ý trong công tác tổng hợp báo cáo như sau:

- Tại phần kết quả kê khai: Các đơn vị, địa phương báo cáo rõ số người phải kê khai tăng so với năm trước, lý do và số người kê khai giảm so với năm trước, lý do.

- Tại biểu tổng hợp số liệu: Các đơn vị liệt kê tất cả các tiêu chí theo biểu tổng hợp số liệu được quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

b) *Thời gian hoàn thành và gửi báo cáo:* Chậm nhất vào ngày **10/4/2019** (gửi Thanh tra tỉnh) để tổng hợp, dự thảo báo cáo trình UBND tỉnh trước ngày **25/4/2019**.

4. Tổ chức thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả việc kê khai, công khai, xác minh, kết luận và xử lý vi phạm về minh bạch tài sản, thu nhập, quản lý bản kê khai đối với Người

có nghĩa vụ kê khai thuộc diện quản lý của mình; định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh.

- Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, tổng hợp kết quả kê khai, xác minh, kết luận và xử lý vi phạm về minh bạch tài sản, thu nhập đối với người kê khai đang công tác tại cơ quan của tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức, đơn vị khác có sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước; định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh.

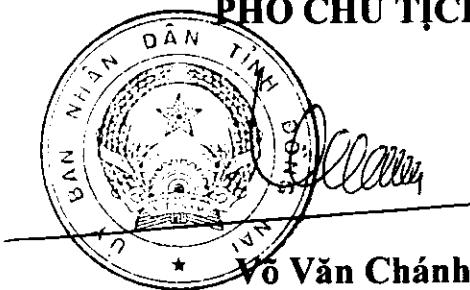
- Thanh tra tỉnh căn cứ vào quy định của Thanh tra Chính phủ có hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra và tổng hợp tham mưu dự thảo báo cáo kết quả kê khai, công khai, xác minh, kết luận, xử lý vi phạm về minh bạch tài sản, thu nhập trong phạm vi của tỉnh, định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra Chính phủ theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để được xem xét, xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT Võ Văn Chánh;
- Chánh, PCVP. CNN;
- Lưu: VT, HCTC, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI



DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH VỀ MINH BẠCH TÀI SẢN THU NHẬP
(Kèm theo Công văn số 1142/UBND-NC ngày 26/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

SĐT	Tên đơn vị	Có ban hành Quyết định phê duyệt danh sách Người có nghĩa vụ KKTSTN	Có xây dựng Kế hoạch công khai bản kê khai	Biên bản công khai	Ghi chú
I	UBND cấp huyện				
1	UBND thành phố Biên Hòa	x	x	x	
2	UBND thị xã Long Khánh				
3	UBND huyện Long Thành				
4	UBND huyện Nhơn Trạch				
5	UBND huyện Tân Phú				
6	UBND huyện Định Quán	x			
7	UBND huyện Cẩm Mỹ	x	x		
8	UBND huyện Thống Nhất				
9	UBND huyện Trảng Bom				
10	UBND huyện Xuân Lộc	x	x	x	
11	UBND huyện Vĩnh Cửu				
II	Các sở ngành				
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	x		x	
2	Sở Thông tin và Truyền thông	x	x	x	
3	Sở Công thương			x	
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x	x	x	
5	Sở Giao thông vận tải			x	
6	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội			x	
7	Sở Y tế	x	x	x	
8	Sở Ngoại vụ	x	x	x	
9	Sở Xây dựng	x	x	x	
10	Sở Tài chính			x	
11	Sở Khoa học và Công nghệ		x	x	
12	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	x	x	x	
13	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	x	x	x	
14	Sở Tư pháp			x	
15	Sở Nội vụ	x	x	x	
16	Sở Tài nguyên và Môi trường			x	
17	Thanh tra tỉnh	x	x	x	
18	Ban Dân tộc		x	x	
19	Ban Quản lý các Khu công nghiệp			x	
20	Văn phòng UBND tỉnh				
III	Đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh				
1	Nhà Thiếu nhi			x	
2	Khu bảo tồn thiên nhiên văn hóa Đồng Nai	x		x	

3	Quỹ Đầu tư Phát triển Đồng Nai	x	x	x	
4	Đại học Đồng Nai			x	
5	Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai			x	
6	Trường cao Đẳng nghề			x	
7	Cao đẳng Công nghệ cao	x		x	
8	Dài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai			x	
IV	Doanh nghiệp NN do tỉnh quản lý				
1	Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai			x	
2	Công ty TNHH MTV Xô số kiên thiết và DVTH			x	
3	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp (Sonadezi)	x		x	
4	Công ty TNHH MTV KTCT Thủy lợi			x	